TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 116/2026/QĐST- HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 24 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 249/2026/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lại Thị D, sinh năm 1990;

Hộ khẩu thường trú: thôn L, xã V, tỉnh Hưng Yên.

Hiện lao động tại Nhật Bản về nghỉ phép tại Việt Nam từ ngày 24/5/2026.

Số căn cước công dân 036190007852 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp.

- Bị đơn: Anh Trần Mạnh L, sinh năm 1989;

Nơi cư trú: thôn Lục T, xã Vũ T, tỉnh Hưng Yên.

Số căn cước công dân 034089020317 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp.

- Căn cứ vào Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2026.
- Căn cứ vào Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị Lại Thị D và anh Trần Mạnh L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lại Thị D và anh Trần Mạnh L thuận tình ly hôn.

2.2. Về quan hệ con chung: Chị Lại Thị D và anh Trần Mạnh có 01 con chung là Trần Thị Ngọc Á, sinh ngày 27/11/2018.

Chị Lại Thị D và anh Trần Mạnh L thoả thuận như sau:

Giao con Trần Thị Ngọc Á, sinh ngày 27/11/2018 cho anh Trần Mạnh L nuôi dưỡng sau ly hôn. Chị Lại Thị D không phải góp cấp dưỡng nuôi con cùng anh Trần Mạnh L.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị D, anh L có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

2.3. Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Chị Lại Thị D và anh Trần Mạnh L không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

3. Về án phí: Chị Lại Thị D tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ số tiền 300.000 đồng, chị D đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003154 ngày 12 tháng 6 năm 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên sang thi hành án phí. Trả lại chị D 150.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 5 – Hưng Yên;
- UBND xã Vũ Tiên, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phan Anh Tuấn